TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2025/HNGĐ-ST
Ngày 23 tháng 6 năm 2025
Về việc: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Bẩy
Ông Nguyễn Hoàng Kha

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 269/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn C L, sinh năm 1991 (có mặt).

Địa chỉ thường trú: Ấp C, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Số 00 Tập đoàn 00, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Văn P, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: Nhà không số, đường L, khóm 0, phường 0, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn trình bày:

- Về hôn nhân: Vợ chồng kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 34/2015, quyển số 01/2015 vào ngày 24/03/2015. Tình trạng hôn nhân: Thời gian đầu chung sống vợ chồng có được hạnh phúc. Nhưng đến khoảng năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Tình cảm vợ chồng dần trở nên lạnh nhạt, thiếu sự yêu thương, tôn trọng nhau. Hiện tại vợ chồng đã ly thân 2 năm, mỗi người làm việc một nơi, không còn qua lại với nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, khó có thể chung sống hòa hợp với nhau được nữa nên bà L yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Văn P, chấm dứt tình trạng hôn nhân như hiện nay.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung tên Phạm Tấn N, sinh ngày 09/8/2010 và Phạm Đức H, sinh ngày 02/5/2012, hiện đang sống cùng cha

bên gia đình nội. Khi ly hôn, bà L đồng ý giao 02 con chung cho ông P tiếp tục nuôi dưỡng, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà L xác định không có.

Tại phiên toà, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; Bị đơn không đồng ý ly hôn, yêu cầu được hàn gắn, đoàn tụ để lo cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Nguyễn C L và ông Phạm Văn P thống nhất xác định, vợ chồng chung sống với nhau từ năm 2008, hôn nhân tự nguyện, đến năm 2015 mới đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông P được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp và bảo vệ. Bà L xác định nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên vợ chồng đã ly thân với nhau từ năm 2021, không còn chung sống cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng ly thân thì ông P có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn. Ông P xác định nguyên nhân mâu thuẫn là từ điều kiện kinh tế của gia đình, có vài lần cự cải nhưng mâu thuẫn không trầm trọng, vợ chồng đã ly thân từ năm 2021 cho đến nay, ông không đồng ý ly hôn, ông yêu cầu được đoàn tụ để lo cho con. Tại phiên toà, bà L xác định tình cảm vợ chồng của bà đối với ông P không còn, ông P có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên không thể hàn gắn, đời sống hôn nhân không thể duy trì, trường hợp tiếp tục chung sống sẽ không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên cương quyết xin ly hôn với ông P. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn C L được ly hôn với ông Phạm Văn P.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung tên Phạm Tấn N, sinh ngày 09/8/2010 và Phạm Đức H, sinh ngày 02/5/2012. Bà L, ông P xác định trường hợp Toà án giải quyết cho ly hôn thì về vấn đề nuôi con thống nhất xem xét theo nguyện vọng của con chung. Con chung có nguyện vọng được sống cùng cha khi cha mẹ ly hôn. Xét đây là sự tự nguyện của con chung, không ai ép buộc và đã ổn định về cuộc sống nên cần giao con chung cho ông Phạm Văn tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp; Không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Bà Nguyễn C L không trực tiếp nuôi con có quyền lui tới, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn C L được ly hôn với ông Phạm Văn P.

2. Về con chung: Giao con chung tên Phạm Tấn N, sinh ngày 09/8/2010 và Phạm Đức H, sinh ngày 02/5/2012 cho ông Phạm Văn P tiếp tục nuôi dưỡng. Không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Bà Nguyễn C L không trực tiếp nuôi con có quyền lui tới, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn C L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Ngày 08/5/2025 bà Nguyễn C L đã nộp tạm ứng 300.000 đồng theo biên lai số 0010804 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- UBND xã Khánh Hải, H.Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kiều Trang